

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐÔNG HƯNG  
TỈNH THÁI BÌNH**

---\*\*\*---

Bản án số: 35/2020/HS-ST

Ngày 15/5/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG, TỈNH THÁI BÌNH**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*\* Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thành.*

*\* Các hội thẩm nhân dân: 1, Bà Nguyễn Thị Là.*

*2, Bà Nguyễn Thị Vĩnh.*

*\* Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh – Thư ký  
Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.*

*\* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình tham gia  
phiên tòa: Bà Đào Thị Trà Giang - Kiểm sát viên.*

Trong ngày 15 tháng 5 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 31/2020/HSST ngày 10 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2020/HSST-QĐ ngày 24/4/2020 đối với bị cáo:

**Nguyễn Hữu D** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 11/7/1991.

Nơi cư trú: Thôn P, xã N, huyện Đ, tỉnh Thái Bình.

Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Nguyễn Hữu S, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị O, sinh năm 1972.

Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1996.

Con: 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 13/10/2012 bị Công an tỉnh Thái Bình xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền 500.000 đồng, bị cáo đã nộp tiền phạt ngày 05/11/2012. Ngày 24/5/2017 bị Công an huyện Đông Hưng xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép tài sản của người khác bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng, bị cáo đã nộp phạt ngày 16/6/2017.

*Hiện bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, tại ngoại triệu tập có mặt tại phiên tòa.*

\* **Bị hại:** Anh Quách Minh H, sinh năm 1993 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn K, xã Phong C, huyện Đ, tỉnh Thái Bình.

\* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Anh Lương Văn C, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà \*\*\*, L, Phường K, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

### PHẦN NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án đối với bị cáo Nguyễn Hữu D đã thực hiện hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 10/10/2019, D đến quán Internet Assy ở thị trấn Đ để chơi game “Võ lâm truyền kỳ mobile”, tại đây D gặp và quen anh Quách Minh H, sinh năm 1993, trú tại: thôn K, xã P, huyện Đ cũng là người đến chơi game ngồi cạnh D. Trong lúc chơi D hỏi chủ quán game mua thẻ điện thoại để nạp tiền vào tài khoản game nhưng chủ quán nói không bán thẻ. D đã hỏi anh H “Em có tài khoản ngân hàng không nạp cho anh cái thẻ Viettel hay Vina gì cũng được rồi anh trả mày tiền mặt”, anh H đồng ý và đã dùng ứng dụng VPBank online là dịch vụ thanh toán tiền trực tuyến trên điện thoại di động của mình đăng nhập vào tài khoản “galaxy510 [2707@gmail.com](mailto:2707@gmail.com)”, mật khẩu là “hung 2018@”, số tài khoản là 114573598 để mua thẻ giúp D 2 lần với số tiền là 500.000 đồng, anh H đã gửi mã thẻ và số seri thẻ cho D và D đã trả 500.000 đồng tiền mặt cho anh H. Trong lúc thao tác mua thẻ điện thoại trên ứng dụng VPBank online giúp D, anh H để điện thoại lên mặt bàn nên D đã nhìn và nhớ được tên tài khoản, mật khẩu tài khoản ngân hàng của anh H. Rạng sáng ngày 11/10/2019, D chơi hết số tiền đã nạp và tiếp tục nhờ anh H mua hộ 200.000 đồng tiền thẻ, anh H đã vào ứng dụng VPBank online là dịch vụ thanh toán tiền trực tuyến trên điện thoại di động của mình đăng nhập vào tài khoản của mình mua giúp D 200.000 đồng thẻ Viettel, anh H đã gửi mã thẻ và số seri thẻ cho D nhưng D không có tiền trả anh H nên D bảo anh H cho nợ và xin số điện thoại khi nào có tiền sẽ gọi điện cho anh H đến trả.

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 16/10/2019, D đến thăm bạn ốm ở Bệnh viện đa khoa huyện Đên gọi điện cho anh H hẹn gặp anh H ở cổng Bệnh viện để D trả tiền. Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày anh H đến cổng Bệnh viện đa khoa huyện Đ gặp D, D bảo anh H chờ D về nhà lấy tiền, trên đường về D hỏi mượn điện thoại của anh H nói để gọi cho vợ chuẩn bị tiền. Anh H đã đưa cho D mượn điện thoại di động của anh H, D đã gọi điện cho vợ là chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1996 trú cùng địa chỉ bảo vợ chuẩn bị tiền để D về lấy trả anh H nhưng chị H nói không có tiền. Trong lúc cầm điện thoại của anh H, D nhớ tên và mật khẩu đăng nhập VPBank online trên điện thoại của anh H nên nảy sinh ý định trộm cắp tiền trong

tài khoản của anh H. Do trước đó D có quen một người thanh niên tên T (D không biết họ, tên đệm, năm sinh, địa chỉ của người này) khi chơi game trên thành phố T, tỉnh Thái Bình, người này giới thiệu với D có dịch vụ chuyển tiền qua tài khoản Zingplay để chơi trò chơi điện tử “Võ lâm truyền kỳ mobile” với chiết khấu cao và cho D số tài khoản 185249646 tại ngân hàng VPBank bảo nếu khi nào cần nạp tiền chơi game thì chuyển tiền vào và nhấn tài khoản game cần nạp là “Napm365 nhatloc68” thì người này sẽ nạp tiền cho. Để lấy được tiền trong tài khoản của anh H, D đã đăng nhập vào ứng dụng VPBank online trên điện thoại di động của anh H rồi nhập tên tài khoản là “galaxy510 [2707@gmail.com](mailto:2707@gmail.com)”, mật khẩu là “hung2018@” rồi vào ứng dụng chuyển tiền. D đã chuyển 14.000.000 đồng từ tài khoản của anh H sang số tài khoản 185249646 của người tên T. Ngay sau khi D chuyển tiền hệ thống ngân hàng VPBank đã gửi tin nhắn về số điện thoại của anh Hưng báo về việc đã chuyển tiền thành công. Để có thời gian xóa tin nhắn trên điện thoại để anh H khỏi nghi ngờ nên khi về đến nhà D, D vẫn cầm điện thoại của anh H và nói dối anh H vợ D đã gửi tiền cho một người ở cổng Bệnh viện đa khoa huyện Đ, D bảo anh H chờ D quay lại cổng bệnh viện lấy tiền, lúc này D vẫn cầm điện thoại của anh H để xóa các tin nhắn. Đến cổng bệnh viện D đã xóa hết tin nhắn rồi trả điện thoại cho anh H và bảo anh H đứng chờ có người mang tiền ra trả còn D đi vào trong bệnh viện. D đã gọi điện nhờ anh Nguyễn Thành L, sinh năm 1987, trú tại thôn Đ, xã N, huyện Đ là bạn trả giúp, sau đó anh L nhờ anh Hoàng Văn T, sinh năm 1979, trú tại thôn N, xã Đ, huyện Đ là bạn ra cổng bệnh viện gặp và trả cho H 200.000 đồng.

Sau khi D chuyển tiền từ tài khoản của anh H sang tài khoản 185249646 xong, D đi lên quán game trên thành phố Thái Bình tìm gặp người thanh niên tên T, khi gặp nhau D trao đổi với T đã chuyển 14.000.000 đồng vào tài khoản và yêu cầu T nạp tiền vào tài khoản game “Nhatloc 68”. T đã kiểm tra tài khoản, sau đó bảo D kiểm tra tài khoản game “Nhatloc 68” xem có tiền chưa. D kiểm tra tài khoản game thấy có số tiền trong tài khoản tương đương 16.000.000 đồng trong tài khoản. Sau đó, D đến gặp anh Lương Văn C nhờ anh C bán hộ tài khoản game “Nhatloc 68”, anh C đồng ý mua và trả D 10.000.000 đồng, D đồng ý bán, số tiền bán được D đã chi tiêu cá nhân hết. Đối với tài khoản game “Nhatloc 68” sau khi mua được anh C đã bán lại cho những người chơi game khác lấy 12.000.000 đồng.

Anh H sau khi về nhà kiểm tra tài khoản thì biết bị mất 14.000.000 đồng, ngày 28/10/2019 anh H đã làm đơn trình báo gửi Công an huyện Đông Hưng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng đã có Công văn số 77 gửi Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng - Chi nhánh Thái Bình đề nghị cung cấp thông tin về tài khoản đã giao dịch với số tài khoản của anh H với số tiền 14.000.000 trong ngày 16 và 17/10/2019. Ngày 22/11/2019 Ngân hàng TMCP

Việt Nam Thịnh Vượng - Chi nhánh Thái Bình đã có Công văn số 751/2019/CV.m-VPB phúc đáp nội dung kiểm tra giao dịch tài khoản 114573598 tại ngày 16 và 17/10/2019 có phát sinh 01 bút toán ghi nợ 14.000.000 đồng từ tài khoản 114573598 đến tài khoản 185249646, thông tin chủ tài khoản đối ứng: Nguyễn Bá D, sinh ngày 19/10/1994, địa chỉ: xã L, huyện G, tỉnh Bắc Ninh. Quá trình điều tra, xác minh anh Nguyễn Bá D là chủ tài khoản mà D chuyển tiền trộm cắp được của anh H tới, anh D khai: Khi học ở Hà Nội anh D có quen một người tên Q do hay ngồi chơi đánh điện tử cùng nhau, anh D không biết họ, tên đệm, tuổi, địa chỉ cụ thể của Q. Khi anh D về quê ở Bắc Giang thì Q có nhờ anh D mở hộ tài khoản ở một số ngân hàng trong đó có ngân hàng VPBank mang tên, tuổi, địa chỉ của anh D cho Q mượn, Q sẽ trả tiền công. Sau khi mở tài khoản anh D đã gửi chuyển phát nhanh thẻ ngân hàng và số điện thoại đăng ký cho Q, việc Q sử dụng thẻ ngân hàng VPBank vào việc gì anh D không biết, anh D cũng không biết hiện Q đang ở đâu, do đó không xác định được người đang sử dụng số tài khoản 185249646 là ai. Quá trình điều tra, anh D và D đều xác định không quen biết nhau.

Ngày 24/02/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng có Công văn số 151/CV-ĐT gửi Sở thông tin và truyền thông Thái Bình đề nghị cung cấp trò chơi điện tử “Võ lâm truyền kỳ mobile” trên mạng Internet có được Nhà nước cấp phép sử dụng không; nếu có thì ở văn bản, ngày, tháng, năm nào? Ngày 26/02/2020, Sở thông tin và truyền thông Thái Bình có văn bản số 124/STTTT-TTBXXB trả lời: Trò chơi “Võ lâm truyền kỳ mobile” trên mạng Internet có tên trong danh sách trò chơi điện tử G1 đã được Bộ thông tin và truyền thông cấp quyết định phê duyệt nội dung, kịch bản số 2220/QĐ-BTTTT ngày 14/12/2016.

Ngày 18/3/2020 Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng có Công văn số 97/CV-DDT gửi Ngân hàng VPBank Thái Bình đề nghị cho biết tại sao giao dịch chuyển tiền trên ứng dụng VPBank online thể hiện thời gian khoảng 22 giờ 30 phút ngày 16/10/2019 mà trên Sao kê ngày giao dịch là 17/10/2019. Ngày 26/3/2020 Ngân hàng VPBank có Công văn số 564/2020/CV-VBP trả lời “Kể từ ngày 15/10/2013 VPBank thực hiện thời điểm cut of time (thời điểm dừng nhận điện thanh toán hoặc hồ sơ giao dịch để xử lý trong cùng ngày giao dịch tại TTXLNV) cố định chạy COB hàng ngày được thực hiện trên toàn hệ thống như sau: Từ thứ 2 đến thứ 7 hàng ngày trong tuần là 21:00, ngày làm việc cuối cùng trong tháng là 22:00.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hữu D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Cáo trạng số 34/KSĐT ngày 10/4/2020 đã truy tố,

hành vi của bị cáo Nguyễn Hữu D đủ yếu tố cấu thành tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

\* Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Hữu **Duy từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù giam.**

*Về hình phạt bổ sung:* Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Hữu D.

\* Về trách nhiệm dân sự: Ngày 06/11/2019 Nguyễn Hữu D đã trả cho anh H số tiền 14.000.000 đồng, anh H không yêu cầu giải quyết.

\* Ngoài ra còn đề nghị xử lý về vật chứng và án phí.

Bị cáo Nguyễn Hữu D nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các quy định của pháp luật giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **PHẦN NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như bản cáo trạng đã mô tả. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra; Đơn trình báo và lời khai của anh Quách Minh H (bút lục số 01 và 84 đến 87); Biên bản sao trích dữ liệu điện thoại của anh Quách Minh H (bút lục số 58); Công văn sao kê và Công văn trả lời của Ngân hàng VPBank (Bút lục số 38 đến 52); Lời khai của người làm chứng Lương Văn C (bút lục số 88 đến 91). Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Đêm ngày 16/10/2019, trên đoạn đường từ Bệnh viện đa khoa huyện ĐVê nhà bị cáo Nguyễn Hữu D đã có hành vi mượn điện thoại, sau đó lén lút trộm cắp 14.000.000 đồng từ tài khoản ngân hàng VPBank của anh Quách Minh H.

[2.1] Hành vi của bị cáo Nguyễn Hữu D đã phạm vào tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

*“Điều 173: Tội trộm cắp tài sản quy định:*

*1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000đồng đến dưới 50.000.000đồng hoặc dưới 2.000.000đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

*.....”.*

**[2.2]** Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý hoang mang, lo lắng và dư luận xấu trong quần chúng nhân dân ở địa phương nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Khi xem xét, cân nhắc hình phạt Hội đồng xét xử thấy rằng:

- Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại; Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng tại phiên tòa là phù hợp.

**[2.3]** Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, sống phụ thuộc vào gia đình, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

#### **[4] Về trách nhiệm dân sự:**

Ngày 06/11/2019, bị cáo Nguyễn Hữu D đã trả cho anh H số tiền 14.000.000 đồng, anh H không yêu cầu giải quyết.

**[5] Về vật chứng:** Áp dụng điểm b khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Chấp nhận việc ngày 28/10/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng đã trả lại anh Quách Minh H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A50, màn hình cảm ứng.

- Đối với anh anh Lương Văn C là người mà bị cáo D nhờ bán hộ tài khoản game “Nhatloc 68”, anh C đồng ý mua và trả D 10.000.000 đồng, sau đó anh C đã bán lại cho người chơi game khác lấy 12.000.000 đồng. Vì vậy xác định Lương

Văn C đã thu lợi do phạm tội mà có số tiền 2.000.000 đồng nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

**[6] Về án phí và quyền kháng cáo:** Bị cáo Nguyễn Hữu D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên:*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Hữu D phạm tội: "*Trộm cắp tài sản*".

**2. Hình phạt:** Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Duy **01 (một)** năm **03 (ba)** tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Hữu D.

**3. Về trách nhiệm dân sự:**

Chấp nhận việc anh Quách Minh H, sinh năm 1993; Địa chỉ: Thôn K, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Bình không yêu cầu giải quyết.

**4. Về vật chứng:** Áp dụng điểm b khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Chấp nhận việc ngày 28/10/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng đã trả lại anh Quách Minh H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A50, màn hình cảm ứng.

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước số tiền 2.000.000 đồng của anh Lương Văn C, sinh năm 1991 – Địa chỉ: Số nhà \*\*\*, L, Phường K, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

**5. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo Nguyễn Hữu D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**Quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- Công an huyện Đông Hưng;
- Chi cục THADS huyện Đông Hưng;
- Bị cáo; Bị hại; Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa***ĐÃ KÝ***Hoàng Văn Thành**